

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2019/HS-ST

Ngày: 25/11/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tần Quốc Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phan Thị Hoa

- Ông Mai Thanh Giàu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hạnh- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 131/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2019/HSST- QĐ ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ Thanh H**, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 31/7/1991; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: phường Linh Trung, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Đỗ Thanh B, sinh năm: 1956; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Kim D; sinh năm: 1957; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị giam giữ từ ngày 22/7/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phan Minh T**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 19/6/1994; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: phường Trường Thạnh, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12' Họ tên cha: Phan Văn N, sinh năm: 1974; Họ tên mẹ: Phan Thị Thu O, sinh năm: 1974; Họ tên vợ: Huỳnh Kim N, sinh năm: 1995; Họ tên con: Phan Minh T, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị giam giữ từ ngày 22/7/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Trần Quang Đ**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 27/10/1999; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: phường Long Trường, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:

Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Họ tên cha: Trần Quang H, sinh năm: 1972; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm: 1975; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị giam giữ từ ngày 22/7/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Huỳnh Trung H, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Địa chỉ: phường Trường Thạnh, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Trần Quang H, sinh năm 1971 (Có mặt)

Địa chỉ: phường Long Trường, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 20/7/2019, do cần ma túy để sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác lấy tiền tiêu xài, Đỗ Thanh H một mình từ phòng trọ đi xe ôm đến khu vực cầu Phú Hữu, Quận 9 gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) và mua 01 gói ma túy tổng hợp với giá 1.500.000 đồng. Sau đó H cất số ma túy trên trong người rồi đi xe ôm trở về phòng trọ số 10, nhà số 178/10 đường Bung Ông Thoàn, khu phố 1, phường Phú Hữu, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh của mình và lấy một ít ra sử dụng.

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 22/7/2019, Trần Quang Đ cần ma túy để sử dụng nên dùng điện thoại có số thuê bao 0898461570 gọi số thuê bao 0898423305 của Phan Minh T hỏi T có biết chỗ nào bán ma túy không thì T đồng ý dẫn Đ đi mua ma túy. Đ một mình điều khiển xe máy biển số 59X1 – 788.74, T điều khiển xe máy biển số 59X1 – 550.54, đến chỗ bán ma túy tại phòng trọ của H phòng số 10 nhà số 178/10 đường Bung Ông Thoàn, khu phố 1, phường Phú Hữu, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy với giá 1.000.000 đồng. Đ đưa cho H số tiền 1.000.000 đồng và H lấy một gói ma túy đá để trên sàn nhà bán cho Đ. Sau đó Hải lấy số tiền 1.000.000 đồng đưa cho L (không rõ lai lịch) nhờ đi nộp vào tài khoản điện tử MOMO giúp H. Tuần thấy trên sàn phòng trọ có bình hút ma túy của H thì sử dụng và bị Công an Quận 9 phát hiện bắt giữ H, T và Đ cùng vật chứng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9, Đỗ Thanh H, Phan Minh T và Trần Quang Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- Căn cứ bản kết luận giám định số 1482/KLGD-H ngày 29/7/2019, của phòng Kỹ thuật hình sự - Công An Thành phố Hồ Chí Minh.

Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2178g Methamphetamine, khối lượng sau khi giám định còn lại là 1,0657g Methamphetamine.

- 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu vàng, số thuê bao 0898461570 thu giữ của Trần Quang Đ;

- 01 cân điện tử không rõ nhãn hiệu, màu bạc.

- 01 bình sử dụng ma túy.

- 01 điện thoại di động Samsung, màu xanh đen, số thuê bao 0898423305 thu giữ của Phan Minh T;

- 01 xe gắn máy hiệu Honda SH mode, màu xanh ngọc, biển số 59X1 – 550.54. Qua xác minh, xe máy trên đứng tên chủ sở hữu là anh Huỳnh Trung H. Anh H cho T mượn xe để đi về nhà, việc T dùng xe gắn máy để đi mua bán ma túy anh H hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 đã tiến hành trao trả lại cho chủ sở hữu là anh Huỳnh Trung H.

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, màu đen biển số 59X1 – 788.74 Qua xác minh, xe máy trên đứng tên chủ sở hữu là anh Trần Quang H. Anh H cho Đ mượn xe để đi công việc riêng, Đ dùng xe gắn máy để đi mua ma túy anh H hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 đã tiến hành trao trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Quang H.

Tại cáo trạng số 126/CT-VKS ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đỗ Thanh H và Phan Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và truy tố bị cáo Trần Quang Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 phát biểu: Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đỗ Thanh H và Phan Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và truy tố bị cáo Trần Quang Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hải, Tuấn và Điền đều không có tình tiết tăng nặng; Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử cả ba bị cáo đều tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh H từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù; Xử phạt bị cáo Phan Minh T từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù; Xử phạt bị cáo Trần Quang Đ từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong sau khi giám định (còn lại là 1,0657g Methamphetamine) bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Quang Đ, giám định viên và cán bộ Công an Quận 9; 01 cân điện tử không rõ nhãn hiệu, màu bạc; 01 bình sử dụng ma túy và sim số thuê bao 0898461570; sim số thuê bao 0898423305.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu vàng và 01 điện thoại di động Samsung, màu xanh đen.

Bị cáo Đỗ Thanh H, Phan Minh T và Trần Quang Đ thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận hoặc bào chữa gì,

bị cáo Hải, Tuấn và Điền nói lời sau cùng rất hối hận về hành vi đã làm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ khách quan khác có trong hồ sơ như: Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định và các chứng cứ khác có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 22/7/2019, tại phòng trọ số 10, nhà số 178/10 đường Bưng Ông Thoàn, khu phố 1, phường Phú Hữu, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, Đỗ Thanh H và Phan Minh T cùng nhau bán cho Trần Quang Đ 01 gói ma túy có trọng lượng là 1,2178 gram loại Methamphetamine để Điền sử dụng. Thu giữ của Điền 01 gói ma túy có trọng lượng 1,2178 gram loại Methamphetamine. Nền hành vi của Điền đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi của Hải và Tuấn đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể là chế độ quản lý nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy và bài trừ tệ nạn sử dụng chất ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, gây mất trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hải, Tuấn và Điền đều không có tình tiết tăng nặng; Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử cả ba bị cáo Hải, Tuấn và Điền đều tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo do đó được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[5] Xét tính chất nguy hiểm của hành vi do các bị cáo thực hiện cũng như xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét cần phải xử phạt các bị cáo với một mức án nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc cách ly bị cáo

ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong sau khi giám định (còn lại là 1,0657g Methamphetamine) bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Quang Đ, giám định viên và cán bộ Công an Quận 9; 01 cân điện tử không rõ nhãn hiệu, màu bạc; 01 bình sử dụng ma túy và sim số thuê bao 0898461570; sim số thuê bao 0898423305, xét đây là tang vật trong vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu vàng; 01 điện thoại di động Samsung, màu xanh đen, xét đây là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Đối với đối tượng tên Lùn Cơ quan Điều tra đang tiếp tục điều tra, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Thanh H, Phan Minh T và Trần Quang Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Đỗ Thanh H và Phan Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Đỗ Thanh H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2019.

Xử phạt: Phan Minh T 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2019.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Trần Quang Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Trần Quang Đ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2019.

3. Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong sau khi giám định (còn lại là 1,0657g Methamphetamine) bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Quang Đ, giám định viên và cán bộ Công an Quận 9; 01 cân điện tử không rõ nhãn hiệu, màu bạc; 01 bình sử dụng ma túy và sim số thuê bao 0898461570; sim số thuê bao 0898423305.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu vàng và 01 điện thoại di động Samsung.

(Tài sản tịch thu tiêu hủy và sung công theo lệnh nhập kho và phiếu nhập kho vật chứng và số 78/19 ngày 04/9/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9).

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 hướng dẫn về án phí và lệ phí tòa án có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ khi bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDTP. HCM
- Sở Tư pháp;
- VKSND Q9
- Chi cục THA Q9
- Công an Q9
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tân Quốc Bình